

Số: 174/KH-MNAT

An Lão, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành giáo dục; Công văn số 4828BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND Thành phố Hải Phòng Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Thực hiện công văn số 5950/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ thực tế của nhà trường, Trường Mầm non An Tiến xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, đổi mới quản trị trường học; có giải pháp tham mưu phù hợp, kịp thời với chính quyền địa phương xã An Lão trong công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; chuẩn bị các điều kiện thực hiện triển khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng. Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

3. Nhà trường tham mưu với các cấp có thẩm quyền ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tham mưu với Đảng ủy xã đưa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển GDMN, thực hiện nghị quyết 218/2025/NQ15 ngày 26/6/2025 vào các văn kiện, nghị quyết của Đại hội Chi bộ, Đảng bộ xã, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2026-2030 của xã An Lão. Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hóa giáo dục bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã.

4. Quy hoạch mạng lưới trường lớp phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương xã An Lão nhằm đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; Tiếp tục trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng đồ chơi, tăng cường tham mưu để có cơ sở vật chất, bảo quản sử dụng thiết bị đã có, bổ sung trang thiết bị theo văn bản hợp nhất số 01 của Bộ giáo dục và Đào tạo,

Quyết định 31 của UBND Thành phố Hải Phòng. Thực hiện cải tiến trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục đảm bảo hiệu quả, thực chất, giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia; xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc. Nhà trường lựa chọn nội dung: “Xử lý rác thải hữu cơ làm nguồn phân bón chăm sóc vườn rau sạch lấy nguồn rau sạch cung cấp bữa ăn học đường cho trẻ đồng thời tạo môi trường Xanh, sạch đẹp để trẻ hoạt động khám phá trải nghiệm tại vườn trường”.

5. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, phân công giáo viên, nhân viên đúng sở trường năng lực công tác, tạo điều kiện tốt nhất cho đội ngũ CBQL, GV, NV hoàn thành nhiệm vụ. Triển khai ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong nhà trường; đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, thực hiện hiệu quả quản lý hồ sơ điện tử; khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị; hoàn thiện, bổ sung, khai thác sử dụng tài nguyên học liệu số phù hợp, đúng mục đích.

6. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, đổi mới cơ chế quản lý về tài chính, tài sản, nhân sự, chuyên môn, hồ sơ chuyên môn...; tăng cường nề nếp kỷ cương trong nhà trường, tham mưu với UBND xã kiểm tra chặt chẽ và đình chỉ hoạt động các nhóm trẻ gia đình không có phép nếu phát sinh trên địa bàn.

7. Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu chung của thành phố. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi. Quan tâm đến trẻ em có điều kiện khó khăn, trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Tích cực truyền thông về GDMN.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục mầm non mới theo chỉ đạo của cấp trên

1.1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ

a. Chỉ tiêu phân đầu

- 100% các nhóm lớp đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích, phòng chống cháy, nổ.

- Có phương án bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phương án phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ. Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường.

- Nhà trường được công nhận đạt tiêu chuẩn về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

b. Giải pháp thực hiện

- Tuyên truyền, nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ CBGVNV nhà trường nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị

định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngay từ đầu năm học, triển khai thực hiện nghiêm túc. Báo cáo kết quả trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích vào cuối năm học.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú, ký hợp đồng cung cấp thực phẩm chặt chẽ đảm bảo tính pháp lý, duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của đại diện phụ huynh, ban thanh tra nhân dân, giáo viên, nhân viên nhà trường; thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ các lớp, sân vườn, cổng, tường bao tại các điểm học để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục.

- Phối hợp với công an An Lão tập huấn cho đội ngũ ứng phó các tình huống khi xảy ra cháy nổ. Nhà trường chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy khi sử dụng các thiết bị điện, gas; kiểm tra hệ thống chống sét theo quy định, các lối thoát hiểm đảm bảo thông thoáng; đề nghị UBND xã, huyện và các phòng ban chức năng lắp đặt hệ thống báo cháy tự động và họng nước chữa cháy.

- Tham mưu với UBND xã An Lão chuyển đổi điểm học mầm non Tiên Hội đã xuống cấp có nguy cơ mất an toàn với trẻ cải tạo sửa chữa phù hợp với nhu cầu sử dụng của trường mầm non.

- Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình hình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ.

- Duy trì hệ thống camera tại sân trường, cổng, bếp ăn đảm bảo hoạt động tốt. Thường xuyên kiểm tra hệ thống camera tại các lớp học, phòng học chức năng, hành lang, sân chơi để tăng cường công tác đảm bảo an toàn an ninh trường học.

- Xử lý nghiêm đối với các cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

1.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu phần đầu

- 100% trẻ được nuôi dưỡng theo chế độ ăn đúng quy định: Số bữa ăn, nhu cầu khuyến nghị, cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi.

- Bếp ăn đảm bảo các điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định, có nguồn nước sạch, sắp xếp sử dụng đảm bảo quy trình bếp 1 chiều, có ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP.

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe ít nhất 01 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Giảm 1,5% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- 100% nhân viên nấu ăn được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

b. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố, tuyên truyền tới phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ lên 28.000 đồng/ ngày ăn (bao gồm cả chất đốt) vào học kỳ II.

- Hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo an toàn, đủ tính pháp lý; quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ; công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày; tăng cường hoạt động giám sát của Ban chỉ hội phụ huynh. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn và quá trình tổ chức bữa ăn cho trẻ trên lớp. Chú trọng việc giám sát hàng ngày, thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Liên hệ và tổ chức cho CBGVNV thăm quan học tập mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non” tại đơn vị được làm điểm chuyên đề, từ đó học tập rút kinh nghiệm và triển khai mô hình có hiệu quả tại nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm y tế An Lão, Trạm Y tế An Tiến 1 tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ; tổ chức kiểm tra sức khỏe và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, không chế tỷ lệ thừa cân, béo phì. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT. Hoàn thiện các điều kiện và hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền trích lại 5 % kinh phí phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ em.

- Quan tâm giáo dục trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

1.3. Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 11/11 nhóm lớp thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày.

- Xây dựng 03 lớp điểm về áp dụng phương pháp Steam nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, 01 lớp điểm về “Xây dựng lớp học hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”, nhân rộng theo lộ trình phù hợp;

- Thực hiện hiệu quả các chuyên đề, dự án thí điểm của của Sở GD&ĐT Hải Phòng triển khai.

- 85% trẻ mầm non khuyết tật trên địa bàn (nếu có) được học hòa nhập.

- 60% trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh.

b. Giải pháp thực hiện

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Chủ động xây dựng các phương án triển khai thực hiện chương trình GDMN theo năm học và tình huống khi có thiên tai, dịch bệnh. Triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới theo hướng dẫn của cấp trên.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN. Chủ động xây dựng các phương án triển khai thực hiện chương trình GDMN theo năm học và tình huống khi có thiên tai, dịch bệnh. Cử CBQL, Giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN. Chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Triển khai bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN cho đội ngũ giáo viên. Xây dựng mô hình điểm ứng dụng phương pháp Steam tại lớp: 4 Tuổi B1, 3 Tuổi C2, 5 Tuổi A1. Triển khai cho các lớp khối 4, 5 tuổi và 3 tuổi C2 tiếp cận phương pháp Steam.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, ứng phó biến đổi khí hậu,... vào trong thực hiện Chương trình GDMN.

- Giáo dục quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo. Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

- Tăng cường giáo dục an toàn giao thông trong cơ sở GDMN, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội, bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ.

- Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh theo Kế hoạch của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” tiếp tục gắn với chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả thực hiện chuyên đề, nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm sáng tạo, thực hiện hiệu quả Chuyên đề trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cốt cán chuyên môn trong nhà trường. Triển khai có hiệu quả các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả giải pháp sáng tạo.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp Một. Chú trọng việc tuyên truyền phối hợp gia đình, cộng đồng đảm bảo trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN.

- Nhà trường phối hợp với trung tâm CET ENGLISH triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT, Sở GD&ĐT đã ban hành Ban giám hiệu tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đảm bảo hiệu quả cho trẻ làm quen với Tiếng Anh. Đẩy mạnh tạo môi trường giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh thông qua bài hát, nghe kể truyện, đọc thơ, hoạt động trải nghiệm.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Nhà trường trang bị đồ dùng thiết bị chuyên biệt để tổ chức hỗ trợ giáo dục hòa nhập; thành lập hồ sơ cá nhân; xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có). Thực hiện công tác bồi dưỡng nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; công tác quản lý giáo dục hòa nhập.

2. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đảm bảo đủ CBQL, giáo viên, nhân viên theo chỉ tiêu huyện giao: CBQL: 3, GV: 23, NV kế toán: 1, NV nấu ăn 5.

- 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo theo Luật giáo dục 2019 (CDSP mầm non), 94,3% đạt trình độ trên chuẩn đào tạo (ĐHSP mầm non).

- Ổn định đội ngũ giáo viên và nhân viên; bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng cho giáo viên và nhân viên nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng đội ngũ.

b. Giải pháp thực hiện

- Tham mưu UBND xã giao đủ chỉ tiêu CBQL, giáo viên, nhân viên cho nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua

hiều hình thức khác nhau, đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện, ham học hỏi, yêu thích đổi mới sáng tạo. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ CBGVNV nhà trường gắn bó với nghề.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với giáo viên, nhân viên.

- Đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo Chuẩn gắn với thực hiện đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể trường.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tăng cường các biện pháp bảo đảm nền nếp, kỷ cương, giáo dục kỷ luật tích cực, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ em cho đội ngũ. Quán triệt tới CBGVNV tuyệt đối không vi phạm chính sách, pháp luật, đạo đức nhà giáo, quy chế - quy định chuyên môn.

- Tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi) cấp thành phố (dự kiến vào tháng 12/2025).

- Tạo điều kiện thuận lợi để CBQL, GV, NV được giao lưu, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với đặc trưng của từng lĩnh vực giáo dục trong phạm vi cấp trường, cụm trường.

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cụm trường đảm bảo chất lượng, hiệu quả (Bộ phận chuyên môn nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch cụ thể)

3. Quy hoạch mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ 5 tuổi được huy động đến trường; tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 45%, độ tuổi mẫu giáo đạt 98%. Duy trì ổn định số nhóm lớp là 11, phấn đấu huy động 486 cháu ra trường đảm bảo 100% chỉ tiêu giao, cụ thể:

- + Nhà trẻ: 2 nhóm - 40 cháu, bình quân 20 cháu/ nhóm;

- + 3T: 3 lớp - 75 cháu, bình quân 25 cháu/ lớp;

- + 4T: 3 lớp - 85 cháu, bình quân 28 cháu/ lớp;

- + 5T: 3 lớp - 95 cháu, bình quân 31 cháu/ lớp;

- Hoàn thành việc tham mưu với UBND xã đảm bảo đủ phòng học an toàn, đủ các phòng học chức năng, đảm bảo đủ diện tích sân chơi, bếp ăn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN.

- 100% nhóm lớp có đủ ĐDDCTB tối thiểu theo Thông tư 02, 34 của Bộ GD&ĐT, Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; bếp ăn được cải tạo và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều; 100% nhà vệ sinh đạt

chuẩn; 100% các phòng hiệu bộ, hành chính, bếp ăn và các nhóm lớp kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Phân đầu giữ vững danh hiệu trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

b. Giải pháp thực hiện

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, duy trì tốt chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ để nâng cao tỷ lệ huy động trẻ đến trường.

- Tham mưu với UBND xã An Lão sửa chữa điểm học Tiên Hội, Đầu tư trang thiết bị phòng học Tiếng Anh đảm bảo theo hướng quy chuẩn và hiện đại. Thực hiện thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tiếp tục rà soát và thực hiện cải tiến chất lượng theo chu kỳ kiểm định chất lượng nhà trường đã xây dựng.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong nhà trường

a. Chỉ tiêu phân đầu

- Thực hiện triển khai chữ ký số trong nhà trường đạt 98% trở lên.
- Thực hiện tuyển sinh đầu cấp trực tuyến hiệu quả.
- Bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung của trường.
- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc. Duy trì và khai thác hoạt động hiệu quả trang Webside và Fanpage của nhà trường.

b. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường. Huy động các nguồn lực, đầu tư, xây dựng hạ tầng số, tạo điều kiện hỗ trợ giáo viên trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin của nhà trường đã được trang bị, duy trì hoạt động hiệu quả trang Webside; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình, trao đổi chuyên môn. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành của nhà trường.

- Sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ mầm non (Edoc), chuyển hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Tiếp tục thực hiện các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định chất lượng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý tiếp tục được duy trì (học trực tuyến, tuyển sinh, camera giám sát, email với tên miền anlaio.edu.vn, giáo viên tích cực sử dụng các phần mềm dạy học như: Quizizz, Camtasia, Kezibo, ...

- Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Thực hiện quản lý nguồn thu không dùng tiền mặt, phụ huynh chuyển tiền qua App, các khoản thu được công khai tới phụ huynh học sinh hàng tháng.

- Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành đồng bộ với dữ liệu dân cư. Nhà trường sử dụng 1 website với tên miền mnantien.haiphong.edu.vn, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả trang Website.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non, đổi mới cơ chế quản lý tài chính

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với CBGVNV và học sinh.
- Không có nhóm trẻ tự thực hoạt động trái phép trên địa bàn xã.
- Kịp thời nắm bắt thông tin, tình huống và xử lý trong thực hiện nhiệm vụ.
- Không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

b. Giải pháp thực hiện

- Triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển GDMN trên địa bàn thành phố Hải Phòng tới CBGVNV, tuyên truyền tới phụ huynh học sinh.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục; dân chủ, công khai trong quản lý và điều hành hoạt động của nhà trường; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm giải trình về những vấn đề liên quan theo phân cấp quản lý; phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong nhà trường; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tích cực xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường, tạo động lực cho đội ngũ gắn bó, cống hiến, nâng cao hiệu quả

chăm sóc giáo dục trẻ. Nắm bắt các thông tin, tình huống và xử lý kịp thời, đảm bảo quá trình quản lý vận hành thông suốt.

- Thực hiện quản lý nguồn thu không dung tiền mặt. Công tác quản lý, mua sắm, bảo quản và sử dụng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi khoa học, hiệu quả: sổ quản lý tài sản, kiểm kê, bàn giao theo đúng quy định.

- Tham mưu với UBND xã quản lý chặt chẽ nhóm trẻ gia đình (nếu có phát sinh trong năm học), phấn đấu duy trì không có nhóm trẻ tư thực không có phép hoạt động trên địa bàn xã.

6. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.

- Duy trì đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi. Chuẩn bị các điều kiện để tiến tới thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo khi có văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

b. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TU theo quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020, nhà trường tiếp tục rà soát bổ sung điều kiện cơ vật chất, đội ngũ đảm bảo nâng cao chất lượng PCGDMNTE 5 tuổi.

- Thực hiện sự phân công của Ban điều hành phổ cập xã An Lão, cùng với ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục, điều tra, theo dõi trẻ, thiết lập hồ sơ phổ cập, thực hiện trên phần mềm phổ cập đúng quy định, thường kỳ báo cáo số liệu và cập nhật thông tin đầy đủ.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTE 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra công tác PCGDMNTE 5 tuổi.

- Sắp xếp đủ đội ngũ giáo viên và bổ sung cơ sở vật chất cho 5 lớp mẫu giáo 5 tuổi để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTE 5 tuổi; chuẩn bị các điều kiện để tiến tới phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.

7. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% các nhóm lớp thu hút các bậc cha mẹ và cộng đồng tham gia vào quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- 100% CBQL, giáo viên tích cực nghiên cứu, học hỏi về mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; Nghị quyết 07/2013/NQ- HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định 503/QĐ-UBND của UBND thành phố, huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển GDMN; Huy động các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể các đơn vị doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển GDMN.

- Tích cực tuyên truyền các bậc phụ huynh tham gia vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường, hỗ trợ nhà trường tổ chức các buổi tham quan dã ngoại của học sinh, tổ chức các ngày lễ hội trong trường, giám sát các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, phối hợp với giáo viên trong công tác chăm sóc giáo dục cho trẻ tại gia đình...

- Đẩy mạnh công tác vận động tài trợ, tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học đáp ứng cho việc triển khai Chương trình GDMN mới; thực hiện đúng quy định về vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; tăng cường hợp tác giao lưu chia sẻ, học tập kinh nghiệm về quản lý, tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục mầm non của các đơn vị trong huyện và thành phố.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

a. Chỉ tiêu phân đấu

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN, đảm bảo ít nhất có 08 tin bài/tháng được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của nhà trường.

- Nhà trường xây dựng và vận hành hiệu quả trang Web, đảm bảo ít nhất có 20 tin bài/tháng được đăng tải trên trang Web của nhà trường.

- 100% các bậc phụ huynh được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả và phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. 100% phụ huynh tham gia phối hợp thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

b. Giải pháp thực hiện

- Tích cực tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố, Huyện về đổi mới và phát triển GDMN; các chuyên đề về GDMN, hoạt động nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi

đưỡng, giáo dục trẻ mầm non; gương người tốt việc tốt trong thực hiện chương trình GDMN,...

- Cán bộ, giáo viên mầm non có kỹ năng giao tiếp, trao đổi với phụ huynh hàng ngày, trong các cuộc họp, các buổi hội thảo..., kịp thời cung cấp thông tin, định hướng và xử lý thông tin đảm bảo phụ huynh thông suốt, tích cực phối hợp với nhà thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Phối hợp với Trung tâm sự nghiệp công xã An Lão tuyên truyền về các văn bản liên quan đến cơ chế chính sách, nội dung GDMN. Đặc biệt đã triển khai tuyên truyền, phổ biến và quán triệt các nội dung về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, về tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong nhà trường.

- Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc phụ huynh bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả và phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử của nhà trường, kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường qua các trang Web, Fanpage, facebook, nhóm zalo các lớp.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, phong phú; lưu giữ minh chứng, tư liệu, hình ảnh, bài viết tuyên truyền khoa học.

9. Công tác thi đua (Các danh hiệu, thành tích)

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tập thể: Năm học 2025 - 2026 nhà trường phấn đấu đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

- Cá nhân: Bằng khen Thành phố: 1-2 đồng chí; Bằng khen của Bộ GD&ĐT 1-2 đồng chí; Giáo viên giỏi cấp thành phố 01 chỉ; Chiến sỹ thi đua cơ sở 3-4 đồng chí; Lao động tiên tiến 28 - 30 đồng chí.

- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tốt các phong trào thi đua của trường, của ngành.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 91/2017 /ND-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBND Thành phố ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hải Phòng; Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBND Thành phố.

- Nhà trường phát động phong trào thi đua ngay từ đầu năm học. Tổ chức phát động CB, GV, NV đăng ký thi đua.

- Xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp theo nhiệm vụ năm học.

- Thực hiện theo dõi thi đua hàng tháng, học kỳ, công khai bàn bạc thống nhất, thực hiện theo dõi thi đua, bình xét thi đua công khai, minh bạch, hợp lý, đúng quy định. Đánh giá thi đua dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học, kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN, kết quả đánh giá chuẩn cán bộ quản lý trường mầm non và kết quả tập thể nhà trường theo hướng dẫn đánh giá cuối năm học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 và triển khai kế hoạch tới tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị.

- Nhà trường có kế hoạch phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong và ngoài nhà trường, với ban đại diện cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ cũng như huy động các nguồn lực đầu tư cho GDMN.

- Các tổ chuyên môn và cá nhân căn cứ nội dung kế hoạch và tình hình cụ thể của tổ chuyên môn, nhóm lớp xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện.

- Trong quá trình thực hiện có thể bổ sung nội dung kế hoạch để phấn đấu đạt kết quả cao trong năm học; nếu có khó khăn, vướng mắc sẽ báo cáo để nhà trường kịp thời chỉ đạo giải quyết.

Phát huy kết quả đạt được của năm học trước, khắc phục tồn tại hạn chế, cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Mầm non An Tiến đoàn kết, quyết tâm vượt qua khó khăn, nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học 2025- 2026./.

Nơi nhận:

- UBND xã An Lão (Để báo cáo);
- CBGVNV nhà trường (Để thực hiện)
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Ngọc Lan